

Số: **1149** /BC-SKHĐT

Hà Nam, ngày **19** tháng 7 năm 2019

BÁO CÁO GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ TỔNG THỂ ĐẦU TƯ
6 tháng đầu năm 2019

Kính gửi:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Vụ Giám sát và Thẩm định Đầu tư – Bộ KH&ĐT.

I. TÌNH HÌNH BAN HÀNH CÁC VĂN BẢN HƯỚNG DẪN, CÁC CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT LIÊN QUAN ĐẾN ĐẦU TƯ THEO THẨM QUYỀN

Trong 6 tháng đầu năm 2019, UBND tỉnh Hà Nam và các Sở ngành đã ban hành các Văn bản hướng dẫn các chính sách, pháp luật liên quan đến đầu tư theo thẩm quyền; cụ thể:

- Nghị quyết số 25/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh Hà Nam về Nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019.

- Nghị quyết số 28/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh Hà Nam về Điều chỉnh bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020.

- Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh Hà Nam về Phê chuẩn dự án toán ngân sách tỉnh Hà Nam và phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2019.

- Văn bản số 362/TTHĐND-KTNS ngày 28/12/2018 của Thường trực HĐND tỉnh Hà Nam về việc Sử dụng nguồn dự phòng ngân sách năm 2018, để thanh toán trả nợ khối lượng hoàn thành cho các dự án, công trình còn nợ khối lượng XDCB.

- Văn bản số 99/TTHĐND-KTNS ngày 18/6/2019 của Thường trực HĐND tỉnh Hà Nam về việc Thông nhất điều chỉnh tiến độ đầu tư cho phù hợp với cơ cấu nguồn vốn một số dự án trong KH đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020.

- Quyết định số 558/QĐ-UBND ngày 03/4/2019 của UBND tỉnh Hà Nam về việc Giao chi tiết kế hoạch đầu tư vốn NSTW hỗ trợ theo CTMT quốc gia năm 2019.

- Quyết định số 2288/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 v/v giao chi tiết chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2019.

- Quyết định số Quyết định số 74/QĐ-UBND ngày 08/01/2019 của UBND tỉnh Hà Nam về việc giao chi tiết điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020.

Đánh giá sơ bộ hiệu quả và tác động của các văn bản hướng dẫn được ban hành đối với việc quản lý đầu tư:

- Các văn bản hướng dẫn được ban hành đảm bảo phù hợp với các quy định của Chính phủ, Bộ, ngành TW và cụ thể hóa để phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, tạo sự chủ động cho UBND các cấp, các chủ đầu tư trong việc quản lý và thực hiện dự án đầu tư tại địa phương.

- Làm cơ sở để cho các Sở, ngành, các cấp làm căn cứ triển khai thực hiện các chương trình dự án, đảm bảo tính đồng bộ và kết nối với các công trình khác.

- Giúp các chủ đầu tư cập nhật kịp thời thông tin để áp dụng có hiệu quả, kịp thời theo đúng quy định của pháp luật, nâng cao chất lượng công tác quản lý đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn.

- Làm cơ sở để tính toán việc đầu tư xây dựng công trình theo đơn giá mới, đảm bảo việc kiểm soát về khối lượng, dự toán của các công trình đầu tư xây dựng.

- Kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc đối với các dự án do những thay đổi về chính sách của Nhà nước.

Ngoài ra, tỉnh đã tập trung kiểm tra, tháo gỡ khó khăn vướng mắc, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, thi công và giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản cho các dự án lớn, trọng điểm. Tăng cường quản lý đầu tư và xây dựng công trình theo hướng: nâng cao chất lượng quản lý quy hoạch xây dựng, nâng cao hiệu quả vốn đầu tư, kiện toàn và nâng cao chất lượng công tác thẩm định.

II. TÌNH HÌNH QUẢN LÝ QUY HOẠCH

1. Tình hình lập, thẩm định, phê duyệt các quy hoạch thuộc lĩnh vực quản lý:

Trong 6 tháng đầu năm 2019, tỉnh Hà Nam đã triển khai lập, thẩm định, phê duyệt và thực hiện các quy hoạch thuộc lĩnh vực quản lý đồng thời phối hợp với các bộ ngành TW trong việc lập các quy hoạch liên quan, cụ thể như sau:

- Tiếp tục rà soát, thực hiện nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1226/QĐ-TTg ngày 22/7/2011 và Quy hoạch nguồn nhân lực đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1742/QĐ-UBND ngày 29/12/2011.

- Thực hiện Quy hoạch phát triển bền vững tỉnh Hà Nam đến năm 2020.

- Thực hiện Quy hoạch chung xây dựng vùng huyện Thanh Liêm đến năm 2035 và tầm nhìn đến năm 2050.

Đánh giá chung: Các quy hoạch được lập, thẩm định, phê duyệt theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước: Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 ngày 24/11/2017; Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Quy hoạch; Thông tư số 08/2019/TT-BKHĐT ngày 17/5/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về Định mức cho hoạt động quy hoạch.

2. Việc quản lý thực hiện các quy hoạch theo quy định: Theo đúng các quy định hiện hành.

- Các quy hoạch sau khi phê duyệt được công bố theo đúng quy định để các tổ chức kinh tế, xã hội và mọi người dân được biết, là căn cứ để các cấp, các ngành xây dựng, chấp thuận, phê duyệt các dự án đầu tư.

- Các dự án đầu tư trong 6 tháng đầu năm 2019 được thực hiện phù hợp với quy hoạch phát triển của ngành, kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội của tỉnh, có tác động rõ rệt đến tình hình phát triển kinh tế – xã hội của địa phương.

3. Các vướng mắc chính và kiến nghị các biện pháp giải quyết: Không

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ

1. Tổng hợp số liệu về kế hoạch vốn đầu tư trong 6 tháng đầu năm 2019

- Tổng số kế hoạch vốn đã bố trí cho các dự án trong tỉnh tính đến thời điểm ngày 17/7/2019 là 2.015,8 tỷ đồng (*trong đó vốn bố trí cho các dự án tỉnh quản lý là 1.300,0 tỷ đồng bằng 64,49% tổng số vốn; vốn bố trí cho các dự án huyện, thành phố quản lý là 715,7 tỷ đồng bằng 35,51% tổng số vốn*). Việc phân bổ vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh luôn đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Quyết định số 40/2010/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 – 2020.

- Tổng số vốn đăng ký cho các dự án sử dụng nguồn vốn khác tính đến thời điểm 17/7/2019 là 9.066,4 tỷ đồng (*trong đó vốn trong nước là 3.383,1 tỷ đồng bằng 37,31% tổng số vốn; vốn FDI là 5.683,3 tỷ đồng bằng 62,69% tổng số vốn*).

2. Tình hình thực hiện vốn đầu tư trong kỳ

- Giá trị khối lượng thực hiện đầu tư các dự án sử dụng vốn nhà nước trong 6 tháng đầu năm 2019 ước đạt 869,8 tỷ đồng, bằng 167,37% so với cùng kỳ năm 2018.

- Các dự án sử dụng nguồn vốn khác thực hiện đạt 5.847,0 tỷ đồng bằng 5,83 lần với cùng kỳ năm 2018.

Nhìn chung khối lượng thực hiện các dự án (*bao gồm cả dự án sử dụng vốn nhà nước và nguồn vốn khác*) cơ bản đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và kế hoạch vốn được bố trí.

3. Kết quả huy động và giải ngân vốn đầu tư trong kỳ

- Giá trị giải ngân các dự án sử dụng vốn nhà nước trong 6 tháng đầu năm 2019 ước đạt 1.069,8 tỷ đồng, bằng 53,1% so với kế hoạch.

- Giá trị giải ngân các dự án sử dụng nguồn vốn khác đạt 5.847,0 tỷ đồng.

4. Tình trạng thất thoát, lãng phí vốn đầu tư (nếu có): Không

(Chi tiết kèm theo phụ biểu 01)

IV. TÌNH HÌNH QUẢN LÝ CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐẦU TƯ CÔNG

1. Việc lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư.

- Việc lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư của các dự án được các đơn vị chủ đầu tư, các ngành, các cấp thực hiện theo đúng quy định của Luật Đầu tư

công, Nghị định 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 và Nghị định 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018.

- Trình tự thực hiện theo đúng hướng dẫn và quy định và theo thẩm quyền, cụ thể:

+ Đối với các dự án sử dụng vốn NSTW: báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính thực hiện thẩm định nguồn vốn và phân vốn trước khi quyết định chủ trương đầu tư.

+ Đối với các dự án sử dụng vốn Ngân sách địa phương: trình Sở KHĐT, Sở Tài chính và Phòng Tài chính kế hoạch các huyện thẩm định làm căn cứ trước khi báo cáo Hội đồng nhân dân, UBND xem xét, quyết định đầu tư.

2. Việc lập, thẩm định, phê duyệt đầu tư chương trình: không có.

3. Tình hình thực hiện các chương trình: Trong kỳ, trên địa bàn tỉnh Hà Nam không triển khai thực hiện chương trình đầu tư công.

4. Các vướng mắc chính và kiến nghị các biện pháp giải quyết: không có.

V. TÌNH HÌNH QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ SỬ DỤNG VỐN NHÀ NƯỚC

1. Việc lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư.

- Trong 6 tháng đầu năm 2019, có 208 dự án có kế hoạch chuẩn bị chủ trương đầu tư (01 dự án nhóm B; 207 dự án nhóm C).

- Trong kỳ có 183 dự án đã được lập, thẩm định và phê duyệt chủ trương đầu tư (183 dự án nhóm C).

2. Việc lập, thẩm định, quyết định đầu tư.

- Việc lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư của các dự án được các đơn vị chủ đầu tư, các ngành, các cấp thực hiện theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Nghị định 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015, Quyết định số 21/2016/QĐ-UBND ngày 15/7/2016 của UBND tỉnh Hà Nam.

3. Tình hình lập, thẩm định phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán.

- Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán được lập, thẩm định và phê duyệt theo đúng quy trình, quy định tại Luật Xây dựng, các Nghị định: số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 về quản lý chất lượng công trình xây dựng; số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 46/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình; số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng và các Quyết định của UBND tỉnh Hà Nam: Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND ngày 09/6/2017 của UBND tỉnh Hà Nam, số 37/2016/QĐ-UBND ngày 08/9/2016 về việc phân cấp thẩm định dự án, thiết kế xây dựng và dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Hà Nam

4. Tình hình thực hiện các dự án.

- Trong kỳ, có 12 dự án chậm tiến độ (10 dự án nhóm B, 02 dự án nhóm C).

Nguyên nhân: 01 dự án nhóm C chậm do do năng lực của chủ đầu tư, ban quản lý dự án và các nhà thầu; 11 dự án (10 dự án nhóm B, 01 dự án nhóm C) chậm do bố trí vốn không kịp.

- Số dự án điều chỉnh trong kỳ: 21 dự án (03 dự án nhóm B, 18 dự án nhóm C).

Nguyên nhân: Số dự án phải điều chỉnh mục tiêu, quy mô đầu tư: 06 dự án (01 dự án nhóm B, 05 dự án nhóm C); số dự án phải điều chỉnh tiến độ đầu tư: 12 dự án (02 dự án nhóm B, 10 dự án nhóm C); số dự án điều chỉnh do nguyên nhân khác: 03 dự án (03 dự án nhóm C).

Tình hình thực hiện công tác đấu thầu 6 tháng đầu năm 2019 tại tỉnh Hà Nam cụ thể như sau:

- Số lượng gói thầu: 482 gói thầu.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu được áp dụng: Chỉ định thầu (đối với các gói thầu trong định mức) và hình thức đấu thầu rộng rãi. Các gói thầu đều đấu thầu theo hình thức lựa chọn nhà thầu trong nước và đấu thầu thông thường (không đấu thầu qua mạng), trong đó:

+ Số lượng gói thầu theo hình thức chỉ định thầu (đối với các gói thầu trong định mức): 260 gói thầu.

+ Số lượng gói thầu theo hình thức đấu thầu rộng rãi: 168 gói thầu.

+ Số lượng gói thầu theo hình thức đấu thầu hạn chế: 0 gói thầu.

+ Số lượng gói thầu theo hình thức khác (chào hàng cạnh tranh, mua sắm trực tiếp): 53 gói thầu.

5. Tình hình khai thác, vận hành dự án đã hoàn thành.

- Trong 6 tháng đầu năm 2019, có 133 dự án kết thúc đầu tư (01 dự án nhóm B; 132 dự án nhóm C) và 110 dự án đã được đưa vào vận hành (trong đó có 04 dự án nhóm B và 106 dự án nhóm C).

- Các dự án đầu tư sử dụng vốn nhà nước được hoàn thành đưa vào sử dụng cơ bản đáp ứng được mục tiêu, đảm bảo hiệu quả đầu tư.

6. Các vướng mắc chính và kiến nghị các biện pháp xử lý giải quyết: Không có.

(Chi tiết kèm theo phụ biểu 03)

VI. TÌNH HÌNH QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ THEO HÌNH THỨC ĐỐI TÁC CÔNG TƯ.

1. Tình hình xây dựng và công bố danh mục.

Trong kỳ, có 08 dự án thực hiện thủ tục đề xuất đầu tư (08 dự án do nhà đầu tư đề xuất). 06 dự án được phê duyệt đề xuất, các dự án đều được công bố danh mục theo đúng quy định tại Nghị định 15/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015.

2. Tình hình thực hiện việc lựa chọn nhà đầu tư, đàm phán, ký kết hợp đồng và thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư: Trong kỳ, chưa dự án nào hoàn thành việc lựa chọn nhà đầu tư theo quy định.

3. Tổng hợp tình hình thực hiện Hợp đồng dự án:

Trong 6 tháng đầu năm 2019, có 11 dự án đang thực hiện đầu tư (trong đó 01 dự án nhóm B; 10 dự án nhóm C). Các dự án thực hiện cơ bản đảm bảo tiến độ, chất lượng.

Trong kỳ, 04 dự án phải thực hiện điều chỉnh, nguyên nhân do phải điều chỉnh mục tiêu, quy mô đầu tư.

4. Việc chấp hành quy định về cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư: Trong kỳ không phát hiện dự án vi phạm các quy định về cấp chứng nhận đầu tư.

5. Việc chấp hành quy định về quản lý đầu tư của các bên ký kết Hợp đồng dự án trong việc thực hiện Hợp đồng dự án: Trong kỳ không phát hiện dự án vi phạm các quy định về quản lý đầu tư.

6. Khó khăn, vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện dự án và việc xử lý theo thẩm quyền: Không có.

(Chi tiết kèm theo phụ biểu 04)

VII. TÌNH HÌNH QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ SỬ DỤNG NGUỒN VỐN KHÁC.

1. Việc thực hiện thủ tục đề nghị quyết định chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

- Tổng số dự án nộp thủ tục xin chủ trương đầu tư trong kỳ là 54 dự án (27 dự án FDI, 27 dự án trong nước), trong đó 54 dự án được phê duyệt chủ trương (27 dự án FDI, 27 dự án trong nước).

- Số dự án được cấp giấy chứng nhận đầu tư trong kỳ: 30 dự án (29 dự án FDI, 01 dự án trong nước).

- Số dự án được cấp giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh trong kỳ: 65 dự án (56 dự án FDI, 09 dự án trong nước).

2. Tiến độ thực hiện dự án và tiến độ thực hiện mục tiêu của dự án.

- Các dự án sử dụng nguồn vốn khác thực hiện đạt 5.847,0 tỷ đồng bằng 5,83 lần với cùng kỳ năm 2018.

- Giá trị giải ngân các dự án sử dụng nguồn vốn khác đạt 5.847,0 tỷ đồng.

3. Tình hình thanh tra, kiểm tra các dự án sử dụng nguồn vốn khác.

- Trong 6 tháng đầu năm 2019, có 15 dự án được kiểm tra, đánh giá (15 dự án trong nước); trong đó phát hiện 11 dự án vi phạm các quy định về đầu tư cũng như các quy định khác liên quan (11 dự án trong nước).

- Số dự án phải thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trong kỳ: 02 dự án (01 dự án FDI, 01 dự án trong nước).

4. Tình hình khai thác, vận hành dự án:

- Số dự án đã kết thúc đầu tư trong kỳ: 48 dự án (26 dự án FDI, 22 dự án trong nước).

- Số dự án đưa vào khai thác, vận hành trong kỳ: 48 dự án (26 dự án FDI, 22 dự án trong nước).

5. Các vướng mắc phát sinh và kiến nghị giải pháp xử lý: Không có.

(Chi tiết kèm theo phụ biểu 05)

VIII. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ ĐẦU TƯ CỦA CÁC CHỦ ĐẦU TƯ VÀ CƠ QUAN NHÀ NƯỚC.

- Tổng hợp chung báo cáo của các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, trong 6 tháng đầu năm 2019, tỉnh Hà Nam có 566 dự án thực hiện trong kỳ báo cáo; Trong đó có 304 dự án chuyển tiếp (01 dự án nhóm A, 18 dự án nhóm B, 285 dự án nhóm C), có 262 dự án khởi công mới (262 dự án nhóm C). Số dự án đã thực hiện báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư trong kỳ là 421 dự án (01 dự án nhóm A, 18 dự án nhóm B, 402 dự án nhóm C) bằng 74,38% số dự án đang thực hiện.

Đánh giá chung về tình hình thực hiện chế độ báo cáo của các đơn vị: Đa số các đơn vị đã chấp hành nghiêm việc báo cáo, đánh giá giám sát đầu tư theo quy định của Chính phủ và các Bộ ngành Trung ương; chất lượng báo cáo của các đơn vị đã được cải thiện. Tỷ lệ báo cáo về giám sát đầu tư của các Chủ đầu tư, các đơn vị trong 6 tháng đầu năm 2019 đạt cao so với các năm.

- Số dự án đã thực hiện kiểm tra trong kỳ: 45 dự án (01 dự án nhóm B, 44 dự án nhóm C). Số dự án đã thực hiện đánh giá trong kỳ: 318 dự án (01 dự án nhóm B, 317 dự án nhóm C). Qua kiểm tra không phát hiện dự án có vi phạm quy định về quản lý chất lượng được phát hiện trong kỳ.

- Trong quá trình triển khai và thực hiện công tác đánh giá, giám sát đầu tư vẫn còn một số tồn tại hạn chế sau:

+ Vẫn còn một số ít đơn vị, chủ đầu tư chưa báo cáo theo biểu mẫu quy định, không đầy đủ thông tin, số liệu cụ thể.

+ Các dự án sử dụng các nguồn vốn khác chưa nghiêm túc trong việc tổng hợp và lập báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư.

IX. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC GIÁM SÁT ĐẦU TƯ CỦA CỘNG ĐỒNG.

- Trong 6 tháng đầu năm 2019, tỉnh Hà Nam có 498 dự án do các xã, thị trấn quản lý thực hiện trong kỳ báo cáo. Số dự án đã thực hiện công tác giám sát, đánh giá đầu tư của cộng đồng trong kỳ là 479 dự án, bằng 96,18% số dự án đang thực hiện.

- Đánh giá chất lượng của các báo cáo: Đa số các đơn vị đã chấp hành nghiêm việc báo cáo, đánh giá giám sát đầu tư theo quy định. Chất lượng báo cáo cơ bản đảm bảo yêu cầu tuy nhiên tiến độ còn chậm.

- Các khó khăn vướng mắc, kiến nghị giải pháp xử lý:

+ Công tác đào tạo, tăng cường năng lực các thành viên trong ban giám sát cộng đồng ở cơ sở hiện chưa được thực hiện.

+ Cơ cấu tổ chức, kinh phí hoạt động của ban giám sát cộng đồng chủ yếu là phụ cấp lương theo quy định, không lấy từ nguồn nào khác.

(Chi tiết kèm theo phụ biểu 06)

X. CÁC ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ:

- Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư triển khai, phổ biến và hướng dẫn thực hiện Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 ngày 21/11/2017; Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019.

- Tiếp tục thực hiện việc đẩy mạnh và tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện dự án để từ đó có biện pháp xử lý kịp thời, hiệu quả, phát hiện và ngăn chặn kịp thời những sai phạm và tiêu cực gây thất thoát, lãng phí vốn trong quá trình thực hiện đầu tư. Tăng cường năng lực, trách nhiệm của các chủ thể tham gia hoạt động xây dựng.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng trong công tác thẩm định phê duyệt dự án (*từ khâu thẩm định về thiết kế cơ sở, thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán*).

- Thực hiện nghiêm các chế tài xử lý các vi phạm trong hoạt động đầu tư xây dựng và các quy định về giám sát, đánh giá đầu tư quy định tại Nghị định 84/NĐ-CP ngày 30/9/2015 của Chính phủ.

- Tăng cường công tác đào tạo, hướng dẫn, tập huấn nhằm nâng cao năng lực, trình độ nghiệp vụ và trách nhiệm của chủ thể tham gia hoạt động xây dựng về quản lý thực hiện dự án, đấu thầu.

Trên đây là kết quả thực hiện công tác giám sát, đánh giá các dự án đầu tư trong 6 tháng đầu năm 2019, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Nam trân trọng báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- UBND tỉnh (để Báo cáo);
- Lưu VT, TĐ.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Oang